

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST  
Ngày: 28-9-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Ngự và ông Hoàng Ngọc Phiến.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1980 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Trần Văn Sen (đã chết), mẹ đẻ: Bà Vũ Thị Nga (sinh năm 1944). Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ năm; vợ: Nguyễn Thị Tuyền (sinh năm 1981); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 46/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 21/01/2020.

Bị cáo bị bắt ngày 17/6/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Ông Bạch Ngọc T, sinh năm 1958, trú tại: tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ ngày 17/6/2022, tổ công tác Công an thị trấn Đu, huyện Phú Lương tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Đu phát hiện Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng lớp giấy màu vàng, nghi là ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn H, niêm phong vật chứng vào bì niêm phong ký hiệu A theo quy định. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H không phát hiện, thu giữ gì có liên quan.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng 01 gói chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng là 0,300 gam (đã trừ bì), lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong làm mẫu gửi giám định (kí hiệu bì A1).

Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số 893/KL-KTHS ngày 25/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là: 0,300 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi của bị cáo như sau: Bản thân H là người nghiện ma túy. Khoảng 6 giờ ngày 17/6/2022, H từ khu vực thị trấn Đu, huyện Phú Lương di chuyển bằng xe bus đến khu vực bến xe khách cũ nay là toà nhà Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. H cất ma túy vào túi quần bên trái đang mặc và đi xe bus về đến khu vực ngã ba rẽ vào xã Phú Lý thì xuống xe. H cầm mua ma túy trong lòng bàn tay trái và đi bộ đến khu vực Tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Đu thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Về nguồn gốc số tiền mua ma túy, H khai do lao động mà có.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Lời khai của bị cáo là phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng trưon khả kiến và với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,290 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định; 01 (một)

bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và các vỏ giấy gói.

Cáo trạng số 92/CT-VKSPL ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.
- Phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành

xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/6/2022, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, sơ đồ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/6/2022; lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định:

Hồi 09 giờ ngày 17/6/2022, tại tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,300 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị công an thị trấn Đu, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

*a).....*

*c) Heroin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy, năm 2018 bị cáo bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp

dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,290 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và các vỏ giấy gói. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Trong vụ án: Về nguồn gốc ma túy và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do bị cáo khai chỉ biết là nam giới khoảng 40 tuổi ngoài ra không biết chính xác tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Lương sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,290 gam mẫu A1 còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) bì niêm

phong ký hiệu A và giấy gói.

Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 101/2022 ngày 13/9/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Linh**